

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CÔNG NGHỆ VÀ GIÁO DỤC HÀ PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CÔNG NGHỆ VÀ GIÁO DỤC HÀ PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HA PHAT EDUCATION AND TECHNOLOGY TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HA PHAT EDU TECH CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110893733

3. Ngày thành lập: 19/11/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thửa đất số 376-2+393-2, tờ bản đồ số 8, Tổ 16, Phường Long Biên, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0977626688

Fax:

Email: thuytran.hpa@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
2.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
3.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
4.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	7020
5.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ kinh doanh vũ trường, phòng trà ca nhạc và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	9000
6.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế quảng cáo, thiết kế website	7410
7.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp (không hoạt động tại trụ sở chính)	2821
8.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng (không hoạt động tại trụ sở chính)	2640
9.	Quảng cáo (Không bao gồm quảng cáo thuốc lá và các hoạt động Nhà nước cấm)	7310
10.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320

11.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình - Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (Trừ sản xuất phim và phát sóng; không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa học làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình, sự kiện, phim ảnh)	5911
12.	Hoạt động hậu kỳ	5912
13.	Hoạt động nhiếp ảnh Chi tiết: Dịch vụ in phóng ảnh, chụp ảnh, quay video (Trừ hoạt động của phóng viên ảnh)	7420
14.	In ấn	1811
15.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
16.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
17.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
18.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm	5820
19.	Lập trình máy vi tính	6201
20.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
21.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
22.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
23.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
24.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791
25.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá)	4799
26.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
27.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
28.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
29.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649

30.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
31.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Không bao gồm kinh doanh mua, bán vàng)	4662
32.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
33.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
34.	Bán buôn tổng hợp (không bao gồm những mặt hàng kinh doanh có điều kiện và Nhà nước cấm)	4690
35.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
36.	Đại lý du lịch	7911
37.	Điều hành tua du lịch	7912
38.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
39.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường) (Doanh nghiệp và các đơn vị trực thuộc chỉ được kinh doanh những ngành nghề khi đủ điều kiện theo quy định pháp luật).	5630
40.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh - Chi tiết: Bán lẻ đồ uống	4723
41.	Bán buôn thực phẩm	4632
42.	Bán buôn đồ uống - Chi tiết: Bán buôn đồ uống có cồn; Bán buôn đồ uống không có cồn (Doanh nghiệp và các đơn vị trực thuộc chỉ được kinh doanh những ngành nghề khi đủ điều kiện theo quy định pháp luật).	4633
43.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động - Chi tiết: Dịch vụ nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (không bao gồm kinh doanh phòng hát karaoke, vũ trường, quán bar)	5610
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
45.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
46.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
47.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
48.	Phá dỡ	4311
49.	Chuẩn bị mặt bằng (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4312
50.	Lắp đặt hệ thống điện (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4321
51.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322

52.	Xây dựng nhà để ở	4101
53.	Xây dựng nhà không để ở	4102
54.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
55.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
56.	Xây dựng công trình điện	4221
57.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
58.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
59.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
60.	Xây dựng công trình thủy	4291
61.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
62.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
63.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
64.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
65.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển. - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển	7730
66.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi);	4659
67.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết:- Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp và các loại Nhà nước cấm);	4669
68.	Đào tạo sơ cấp	8531
69.	Đào tạo trung cấp	8532
70.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
71.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
72.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết:- Trung tâm ngoại ngữ Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; Dạy máy tính; Đào tạo về sự sống; Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cấp phép);	8559

73.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Tư vấn giáo dục; - Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục; - Tư vấn du học; (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cấp phép);	8560
74.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
75.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830
76.	Sao chép bản ghi các loại	1820
77.	Sản xuất linh kiện điện tử (không hoạt động tại trụ sở chính)	2610
78.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính (không hoạt động tại trụ sở chính)	2620
79.	Sản xuất thiết bị truyền thông (không hoạt động tại trụ sở chính)	2630
80.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651(Chính)
81.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
82.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
83.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
84.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
85.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610
86.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Ủy thác thương mại và xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa các mặt hàng công ty kinh doanh. (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299

6. Vốn điều lệ: 6.200.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

